TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2013/DSST
Ngày: 18/4/2013
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn N Oánh, ông Nguyễn Quốc Trung

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Phương Nhung - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê – kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18 tháng 4 năm 2013, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2013/TLST-DSST ngày 23 tháng 01 năm 2013 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2013/QĐST- DS ngày 05 tháng 4 năm 2013 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Anh N, sinh năm 1976. (có mặt).

Trú tại: Số 5, phố N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc ninh.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Kiều O, sinh năm 1971(vắng mặt)

Trú tại: Số 7, ngõ 2, khu tập thể B, khu N, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh).

NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, phía nguyên đơn trình bày: Do có quen biết nhau từ trước nên ngày 05/7/2012 anh N có cho chị Trịnh Kiều O vay số tiền 30.000.000đ lãi suất thỏa thuận với nhau là 3%/ 1 tháng hai bên có viết giấy biên nhận và thỏa thuận với nhau là 30 ngày sau sẽ trả đủ cả gốc và lãi. Đến hạn thanh toán chị O không trả được gốc và lãi nên anh N đã đòi nhiều lần nhưng không được. Nay anh yêu cSầu chị O phải trả cho anh ngay số tiền nợ gốc và lãi cụ thể gốc là 30.000.000đ, lãi là 5.000.000đ tổng hai khoản là 35.000.000đ.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Kiều O vắng mặt tại phiên tòa, song đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có bản tự khai và lời khai tại Tòa án: Ngày 05/7/2012 chị có vay của anh N số tiền 30.000.000đ để làm ăn khi vay mượn có viết giấy biên nhận và thỏa thuận lãi cũng như thời hạn thanh toán, do làm ăn thua lỗ nên chị chưa có tiền để trả anh N. Anh N có gọi điện và có đến đòi chị, nhưng vì chưa

có tiền nên chị chưa trả được nay chị đồng ý trả gốc và lãi theo như anh N yêu cầu nhưng phải để chị trả dần.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã tiến hành lấy lời khai giữa các bên, yêu cầu các bên cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và hoà giải nhiều lần nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa đều đảm bảo đúng trình tự quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Do có quen biết nhau từ trước, nên Ngày 05/7/2012 anh Lê Anh N có cho chị Trịnh Thị Kiều O vay số tiền là 30.000.000đ khi vay mượn các bên có thỏa thuận lãi cũng như thời hạn thanh toán, có viết giấy biên nhận. Đến hẹn trả chị O không trả được, nay anh N yêu cầu chị O trả ngay cả gốc và lãi là 35.000.000đ. Phía chị N cũng đồng ý trả cả gốc và lãi cho anh N là 35.000.000đ song chị đề nghị để cho chị được trả dần nhưng anh N không đồng ý. tại Tòa án các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về khoản tiền gốc và lãi nhưng không thỏa thuận được với nhau về thời gian trả nợ. Tại phiên tòa hôm nay anh N vẫn yêu cầu chị O phải trả tiền cho anh ngay. Do vậy HĐXX xét thấy yêu cầu của anh N là có căn cứ cần chấp nhận buộc chị O phải có trách nhiệm trả anh N cả gốc và lãi là 35.000.000đ(Ba mươi năm triệu dồng) cụ thể gốc là 30.000.000đ lãi là 5.000.000đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Trong vụ án này chị Trịnh Thị Kiều O là người có lỗi do vậy phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho anh N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 471, 474, và 476 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ các Điều 79, 131, 213, 217, 221, 227, 232, 233 và 236 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Pháp lệnh Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội số 10/2009/PL- UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009.

Xử: Chị Trịnh Thị Kiều O phải trả nợ cho anh Lê Anh N số tiền là 35.000.000đ.(Ba mươi năm triệu đồng). Cụ thể gốc là 30.000.000đ; lãi là 5.000.000đ.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trịnh Thị Kiều O phải chịu 1.750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Lê Anh N số tiền 875.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 05135, ngày 22/01/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Hưng